



Tam Bảo, Giới.

Ngũ Giới, Dự Lưu Quả

Kệ Ngôn

Kinh Pali

Tâm Tịnh cần tập

Tháng 03/2022



## Mục lục

1. Quy y Tam Bảo
2. Quy y tối thượng

3. Niệm Phật

4. Kính lễ cúng dường Phật

5. Phật, Quang minh thường chiếu

6. Niệm Pháp

7. Đánh lễ Chánh Pháp

8. Phật và Chánh Pháp

9. Tùy niệm Pháp, an tịnh

10. Niệm Tăng

11. Đánh lễ chúng Tăng

12. Tăng: Bốn đôi, Tám vị

13. Ngũ giới trong sạch

14. Tự hại mình (ngũ giới bất tịnh)

15. Từ bỏ ác, không mê rượu

16. Bốn dự lưu phần

17. Dự lưu quả

18. Bạc dự lưu: đoạn ba kiết sử

19. Dự lưu quả tối thắng

20. Tăng chúng thể nhập với tuệ

21. Thánh dự lưu phóng dật

22. Bài đọc thêm: Tín tâm cúng dường Tăng bảo . Tạp chí Văn Hóa Phật Giáo số 196\_01/03/2014





# Quy y Tam Bảo

*Những ai quy y Phật  
Sẽ không đi đọa xứ,  
Từ bỏ thân làm người  
Sẽ tràn đầy thiên giới.*

*Những ai quy y Pháp  
Sẽ không đi đọa xứ,  
Từ bỏ thân làm người  
Sẽ tràn đầy thiên giới.*

*Những ai quy y Tăng  
Sẽ không đi đọa xứ,  
Từ bỏ thân làm người  
Sẽ tràn đầy thiên giới.*

Tiểu Bộ Kinh, Tập IV: Chuyện Tiền Thân của Đức Phật (1). Chương I  
Apannaka. Chuyện Pháp Tối Thượng. Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch



# **Quy y tối thượng**

*Ai quy y Đức Phật,  
Chánh pháp và chư tăng,  
Ai dùng chánh tri kiến,*

***Thấy được bốn Thánh đế.***

*Thấy khổ và khổ tập,  
Thấy sự khổ vượt qua,*

***Thấy đường Thánh tám ngành,***

***Đưa đến khổ não tận.***

*Thật quy y an ổn,  
Thật quy y tối thượng,  
Có quy y như vậy,  
Mới thoát mọi khổ đau.*

Tiểu Bộ Kinh Nikàya. XIV. Phẩm Phật Đà. Pháp Cú 190-192





**NIỆM PHẬT**

***Đệ tử Gotama,***

***Luôn luôn tự tỉnh giác,***

***Vô luận ngày hay đêm,***

***Thường tưởng niệm Phật Đà.***

***(Tiểu Bộ Kinh Nikàya, Pháp Cú 296, Phẩm XXI Tạp lục)***



# **Kính lễ cúng dường Phật**

*Phàm ở tại đời này,  
Có sanh linh tụ hội,*

*Hoặc trên cõi đất này,  
Hoặc chính giữa hư không,  
**Hãy đánh lễ Đức Phật,  
Đã như thực đến đây,  
Được loài Trời, loài Người,  
Đánh lễ và cúng dường,  
Mong rằng, với hạnh này,  
Mọi loài được hạnh phúc***

**Tiểu Bộ Kinh Nikàya. Tiểu Tụng. VI. Kinh Châu Báu  
(Ratana Sutta). Kệ 15**



# Quang Minh Thường Chiếu

*Mặt trời sáng ban ngày,  
Mặt trăng sáng ban đêm.*

*Khí giới sáng Sát ly,  
Thiền định sáng Phạm chí.  
Còn hào quang đức Phật,  
Chói sáng cả ngày đêm.*

Tiểu Bộ Kinh Nikàya, XXVI. Phẩm Bà-La-Môn, Pháp Cú 387





# Niệm Chánh Pháp

***Đệ tử Gotama,***

***Luôn luôn tự tỉnh giác,***

***Vô luận ngày hay đêm,***

***Tưởng Chánh Pháp thường niệm.***

**Tiểu Bộ Kinh Nikàya. XXI. Phẩm Tạp Lục. Pháp Cú 297**



# Đảnh lễ Chánh Pháp

*Phàm ở tại nơi này,  
Có sanh linh tụ hội,  
Hoặc trên cõi đất này,  
Hoặc chính giữa hư không,  
Hãy đảnh lễ Chánh pháp,  
Đã như thực đến đây,  
Được loài Trời, loài Người;  
Đảnh lễ và cúng dường,  
Mong rằng với hạnh này,  
Mọi loài được hạnh phúc.*

Tiểu Bộ Kinh Nikàya. Tiểu Tụng. VI. Kinh Châu Báu  
(Ratana Sutta). Kệ 16



# Phật & Chánh Pháp

*Phật, Thế Tôn thù thắng,  
Nói lên lời tán thán,  
Pháp thù diệu trong sạch,  
Liên tục không gián đoạn,  
Không gì sánh bằng được,  
Pháp thiên vi diệu ấy.  
Như vậy, nơi Chánh Pháp,  
Là châu báu thù diệu,  
Mong với sự thật này,  
Được sống chơn hạnh phúc.*

**Tiểu Bộ Kinh Nikàya. VI. Kinh Châu Báu. Kệ số 5**





# Tùy Niệm Pháp- An Tĩnh

*Thích pháp, hân hoan pháp,  
Suy tư trên Chánh pháp,  
Tỷ-kheo tùy niệm pháp,  
Chánh pháp không tổn giảm,  
Khi đi hoặc khi đứng,  
Khi ngồi hoặc khi nằm,  
Nội tâm được chế ngự  
Vị ấy đạt an tịnh.*

*(Tiểu Bộ Kinh Nikàya, Kinh Phật Thuyết Như Vầy, Chương  
1-Một Pháp (LXXXVI) (Tik. IV, 7) (It, 81)*



# Niệm Tãng

*Đệ tử Gotama,*

*Luôn luôn tự tỉnh giác,*

*Vô luận ngày hay đêm,*

*Thường niệm tưởng Tãng Già.*

Tiểu Bộ Kinh Nikàya. XXI. Phẩm Tạp Lục. Pháp Cú 298



# **Đảnh lễ, Cúng dường Chúng Tăng**

*Phàm ở tại đời này,*

*Có sanh linh tụ hội*

*Hoặc trên cõi đất này,*

*Hoặc chính giữa hư không,*

***Hãy đảnh lễ chúng Tăng,***

***Đảnh lễ và cúng dường,***

*Mong rằng với hạnh này,*

*Mọi loài được hạnh phúc.*

**Tiểu Bộ Kinh Nikàya. Tiểu Tụng. VI. Kinh Châu Báu  
(Ratana Sutta). Kệ 17**





## **Tặng Chúng: Bốn đôi Tám vị**

*Tám vị bốn đôi này,  
Được bậc thiện tán thán.  
Chúng đệ tử Thiện Thệ,  
Xứng đáng được cúng dường.  
Bố thí các vị ấy,  
Được kết quả to lớn.*

*Như vậy, nơi tặng chúng,  
Là châu báu thù diệu  
Mong với sự thật này,  
Được sống chơn hạnh phúc.*

(Tiểu Bộ Kinh Nikàya. VI. Kinh Châu Báu. Kệ số 6)

**Ghi chú:** Bốn đôi tám vị: **Dự lưu đạo, dự lưu quả -  
Nhất lai đạo, nhất lai quả - Bất lai đạo, bất lai quả -  
Alahán đạo, Alahán quả.**



# Ngũ giới trong sạch

*Ai không hại sanh linh,  
Không nói láo ở đời,  
Không lấy của không cho,  
Không đi đến vợ người,  
Người nào không đắm say,  
Rượu men và rượu nấu,  
Đoạn tận năm hận thù,  
Được gọi là có giới,  
Mạng chung, sanh trí tuệ,  
Được sanh lên cõi lành.*

*Tăng Chi Bộ Kinh Nikàya. Chương 5: Năm Pháp.  
XVIII. Phẩm Nam Cư Sĩ. (IV) (174) Sợ Hãi Hận Thù*



# TỰ HẠI MÌNH

*Ai ở đời sát sinh*

*Nói láo không chân thật*

*Ở đời lấy không cho*

*Qua lại với vợ người*

*Uống rượu men, rượu nấu*

*Người sống đam mê vậy*

*Chính ngay tại đời này*

*Tự đào bới gốc mình.*



**Từ bỏ ác,**

**không mê rượu**

*Chấm dứt, từ bỏ ác,*

*Chế ngự đam mê rượu,*

*Trong Pháp, không phóng dật,*

*Là điềm lành tối thượng.*

**Tiểu Bộ Kinh Nikàya. Tiểu Tụng. V. Kinh Điềm Lành. Kệ số 7**





# **Bốn Dự Lưu phần**

*Với ai tin Như Lai,  
Bất động, khéo an trú,  
Với ai giới thiện lành,  
Bậc Thánh kính, tán thán.  
Với ai tịnh tín Tăng,  
Với tri kiến chánh trực,  
Được nói: không phải nghèo,  
Sống vậy không vô ích.  
Do vậy, bậc Hiền minh,  
Cần tu tập tín giới,  
Thấy rõ được Chánh pháp,  
Không quên lời Phật dạy.*

Tương Ưng Bộ Kinh, Tập V. Thiên Đại Phẩm, Chương XI Tương Ưng Dự Lưu b. VI. Phẩm Với Trí Tuệ. Phần 51. I. Với Bài Kệ. Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch.

**Ghi chú:** Bốn dự lưu phần = Tin Tam Bảo bất động + Ngũ giới (cư sĩ) trong sạch



# ***Dự Lưu Quả***

***Ai có tín và giới,***

***Tịnh tín và thấy pháp,***

***Đến thời chúng chín muồi,***

***Nhập Phạm hạnh, được lạc.***

Tương Ưng Bộ, Tương Ưng Dự Lưu a. I. Phẩm Veludvāra (S.v343)

**Ghi chú:** Bốn dự lưu phần: **Tin Tam Bảo bất động + ngũ giới trong sạch**



## **Dự Lưu Quả:**

### **đoạn ba kiết sử**

*Vị ấy nhờ đầy đủ,  
VớI chánh kiến sáng suốt,  
Do vậy có ba pháp,  
Được hoàn toàn từ bỏ,  
Thân kiến và nghi hoặc,  
Giới cấm thủ cũng không,  
Đối với bốn đọa xứ,  
Hoàn toàn được giải thoát.*

*Vị ấy không thể làm,  
Sáu điều ác căn bản,  
Như vậy, nơi Tăng chúng,  
Là châu báu thù diệu.  
Mong với sự thật này,  
Được sống chơn hạnh phúc.*

(Tiểu Bộ Kinh Nikàya. Tiểu Tụng. VI. Kinh Châu Báu. Kệ 10)



# Dự Lưu quả tối thắng

Hơn thống lãnh cõi đất,  
Hơn được sanh cõi trời,  
Hơn chủ trì vũ trụ,  
Quả Dự Lưu tối thắng.

*(Pháp Cú 178, Tiểu Bộ Kinh Nikàya, Phẩm VIII. Thế Gian)*





**Tăng Chúng:**  
***Thể nhập với Tuệ***

*Như cây trụ cột đá,  
Khéo tựa lòng đất.  
Dẫu có gió bốn phương,  
Cũng không thể dao động.  
Ta nói bậc Chơn nhân,  
Giống như thí dụ này,  
Vị thể nhập với tuệ,  
Thấy được những Thánh đế,  
Như vậy, nơi Tăng chúng,  
Là châu báu thù diệu,  
Mong với sự thật này,  
Được sống chơn hạnh phúc.*

(Tiểu Bộ Kinh Nikàya. VI. Kinh Châu Báu. Kệ số 8)



# Thánh dự lưu phóng dật

*Những vị khéo giải thích,  
Những sự thật Thánh đế,  
Những vị khéo thuyết giảng,  
Với trí tuệ thâm sâu.*

*Dầu họ có hết sức,  
Phóng dật không chế ngự,  
Họ cũng không đến nỗi,  
Sanh hữu lần thứ tám,  
Như vậy, nơi Tăng chúng,  
Là châu báu thù diệu,  
Mong với sự thật này,  
Được sống chơn hạnh phúc.*

Tiểu Bộ Kinh Nikàya. VI. Kinh Châu Báu. Kệ số 9



Tín tâm cúng dường

# Tặng bảo

TÂM TỊNH

Cúng dường là một trong những pháp phổ quát nhất trong Phật giáo. Đức Phật và các vị Thánh đệ tử là ruộng phước tối thắng cho chư thiên và loài người tín tâm cúng dường, làm xuất sinh vô lượng phước báu thấm nhuần khắp nơi. Tuy nhiên, nay là thời mạt pháp, cách thời Đức Phật hơn 2.550 năm, còn đâu những Thánh

Tăng làm ruộng phước tốt cho những ai tín tâm cúng dường? Đức Phật, bậc Chánh đẳng Chánh giác, đã nhìn thấu suốt mọi sự từ quá, hiện đến vị lai. Với tình thương vô biên, Đấng Thiện thế đã chỉ dạy cận kề và lưu truyền lại nhân gian những bài pháp quý báu, trong số đó có pháp Cúng dường Tặng bảo. Bài viết này tập trung khai triển luận điểm 'tín tâm cúng dường Tặng bảo.'

Trong kinh, Đức Phật dạy rằng “Khi cúng dường tứ sự đến cho một vị Tỳ-kheo, hai vị Tỳ-kheo, cận sự nam nữ đừng nghĩ đến cá nhân vị ấy mà cứ khởi tâm cúng dường Tăng, cúng dường Tăng bảo thì phước báu ấy sẽ rất toàn hảo, rất thanh tịnh” [1].

## 1. Tăng phạm hạnh hoặc đang thực hành phạm hạnh

Cúng dường đến Tăng phạm hạnh và Tăng đang thực hành phạm hạnh quả phước vô cùng to lớn không thể nghĩ bàn như lời Phật dạy trong kinh: “Quả thật là ân đức Tăng quá lớn. Ai cúng dường đến Tăng ấy, quả phước trở sanh sẽ vô lượng vô biên như cát của con sông Đại Hằng” [2]. Nhưng cúng dường như thế nào là đúng pháp? Trong kinh *Tiểu Bộ* - tập II – Thiên cung sự (tạng Pali), Đức Phật lưu tâm chúng ta đến hiệu lực của tín tâm và phước điền của người nhận cúng dường như trong phẩm *Lâu đài Nữ giới*, chuyện thứ nhất sau đây:

“Một thời Đức Thế Tôn trú tại Sàvatthi (Xá-vệ), ở Jetavana (Kỳ Viên) trong tinh xá ông Anàthapindika (Cấp Cô Độc). Sau khi vua Pasenadi (Ba-tư-nặc) nước Kosala (Kiểu-tát-la), đã cúng dường suốt bảy ngày lễ vật vô thượng lên Tăng chúng với Đức Phật đứng đầu, nhà đại phú Anàthapindika đã cúng dường suốt ba ngày phù hợp với lễ vật của nhà vua; và đại đệ tử nữ, cư sĩ Visàkhà (Tỳ-xá-khu) cũng cúng dường đại lễ vật như thế, tin đồn về sự cúng dường vô thượng được truyền đi khắp cõi Jambudipa (Diêm-phù-đề): “Phải chăng bố thí cúng dường chỉ đặc biệt phát sinh kết quả lớn khi đó là sự bố thí hào phóng với lễ vật cao sang như vậy, hay đúng hơn, đó là sự bố thí cúng dường tùy theo phương tiện của mình?”. Khi Tăng chúng nghe lời bình luận này, chư vị trình lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn bảo:

“Không phải chỉ nhờ hiệu lực của tặng vật mà việc bố thí cúng dường đặc biệt phát sinh kết quả lớn, song đúng hơn, do hiệu lực của tín tâm và phước điền của những người nhận được vật cúng dường. Vì vậy, dù chỉ nhỏ bằng một nắm thóc hay một tấm giẻ, một tọa cụ bằng cỏ lá hay một hạt đậu trong nước tiểu hôi thối của trâu bò, được cúng dường với lòng thành cho một người xứng đáng nhận lễ vật, cũng sẽ có đại kết quả, đại vinh quang và công đức thấm nhuần khắp nơi” [3].

Như vậy, vật cúng dường không quan trọng, quan trọng nhất là người cúng dường phải có lòng thành kính dâng lên, dù chỉ là ‘hạt đậu trong nước tiểu hôi thối của trâu bò’, cho những vị Tỳ-kheo đang thực hành phạm hạnh, sẽ gặt hái những quả phước vô cùng to lớn.

## 2. Tăng hành trước hạnh, ác giới

Tuy nhiên, trong thời mạt pháp, không tránh khỏi một số Tăng phá giới, không còn thanh tịnh nữa. Vì thế, một số Phật tử quan ngại về việc cúng dường cho các vị Tăng ấy. Đức Phật đã nhìn thấu rõ vấn nạn này và giải nghi cho các đệ tử, như được thuật

lại trong tác phẩm *Một cuộc đời, Một vầng nhật nguyệt* được trích sau đây:

*“Tôn giả Upāli chợt hỏi:*

*- Đại đức Ānanda chỉ nói đến chư Tỳ-khưu phạm hạnh hoặc chư Tỳ-khưu đang thực hành phạm hạnh; còn nếu là Tỳ-khưu hư hỏng, xấu xa, dễ dãi, buông lung, hành trước hạnh, ác giới... bị các vị đồng phạm hạnh chế cười thì đâu phải là ruộng phước, bạch Đức Tôn Sư?*

*Đức Phật nói:*

*- Nếu vị Tỳ-khưu ấy còn Tăng tướng, còn trong phẩm mạo Sa-môn thì vị ấy vẫn là ruộng phước đấy, này Upāli!*

*- Đệ tử chưa hiểu.*

*- Ông hãy nghe đây! Khá nhiều vị Tỳ-khưu trong giáo hội hiện nay của Như Lai bị hư hỏng, khuyết tật về giới, nhưng họ vẫn đang trên con đường tu tập, vẫn ăn mỗi ngày một bữa, vẫn cắt móng tay, vẫn cạo râu tóc, vẫn không trang điểm, vẫn không thoa dầu thơm, vật thơm, vẫn xa lánh đàn ca xướng hát, vẫn không tích lũy vàng bạc, của cải, vẫn đầu trần chân đất ôm bát xin ăn, vẫn không mặc y sang trọng, vẫn không nằm giường cao, gối êm, vẫn không ở nhà cao cửa rộng, vẫn không có năm món ngũ dục xa hoa, vẫn không nằm ngủ với vợ và chơi đùa với con, vẫn làm lễ sám hối mỗi tháng hai lần, vẫn cho giới đến hai hàng cư sĩ, vẫn nói đạo, thuyết pháp, vẫn truyền giới luật cho Sa-di và Tỳ-khưu... Chỉ như vậy thôi thì hàng cư sĩ tại gia có ai làm được, dẫu là bậc thánh cư sĩ cũng không làm được; cho nên họ vẫn xứng đáng là ruộng phước cho chư thiên và loài người đấy, này Upāli!*

*- Đúng vậy, đệ tử đã hiểu. Tuy nhiên, còn tội lỗi của vị ấy, nghiệp xấu ác của vị ấy thì sao, thưa Tôn Sư?*

*- Hãy để cho Tăng xử. Ai làm nấy chịu. Quả nghiệp xấu xa của vị ấy thì hãy để cho nhân quả công minh nó làm việc, này Upāli!*

*- Thưa vâng!*

*- Không kể phạm, không kể thánh, bất cứ ai còn Tăng tướng, phẩm mạo Sa-môn thì tất cả đều ở trong Tăng bảo ba đời: hiện tại, quá khứ và vị lai. Tăng bảo bao giờ cũng gồm chư thánh phạm tăng quá khứ, chư thánh phạm tăng hiện tại, chư thánh phạm tăng vị lai, này Upāli! Một vài vị, năm bảy vị, một số cá nhân Tỳ-khưu thì có thể hư hỏng, xấu xa, ác giới, như bọn nhưng Tăng bảo thì không, Tăng bảo thì luôn luôn mỹ toàn, thanh tịnh, này Upāli!*

*- Đệ tử hiểu rồi.*

*Tôn giả Ānuruddha lại hỏi:*

*- Vậy thì khi cúng dường tứ sự đến cho một vị Tỳ-khưu, hai vị Tỳ-khưu, cận sự nam nữ đừng nghĩ đến cá nhân vị ấy mà cứ khởi tâm cúng dường Tăng, cúng dường Tăng bảo thì phước báu ấy sẽ rất toàn hảo, rất thanh tịnh, có phải vậy không, thưa Tôn Sư?*

*- Đúng vậy!*

*- Tăng bảo thì luôn luôn thanh tịnh! Hay lắm! Cả một biển lớn thanh tịnh! Tôn giả Ānanda tán thán! Tuyệt vời thay! Cao thượng thay là ruộng phước cho chư thiên và loài người!” [4]* Qua bài pháp trên, rõ ràng Đức Phật



nhấn mạnh đến tín tâm cúng dường của chư Phật tử tại gia và khuyên mọi Phật tử nên khởi tâm cúng dường Tăng bảo chứ đừng nghĩ đến cá nhân Tỳ-kheo nào cả. Đức Thích Tôn ân cần dạy bảo: ‘Đừng nghĩ đến những việc xấu ác của cá nhân Tỳ-kheo nào và hãy để cho Tăng xử và luật nhân quả quyết định.’ Trong khi đó, phước báo của người cúng dường tín tâm vẫn đơm hoa, kết quả thơm ngọt. Trong kinh *Vị tăng hữu thuyết nhân duyên*, Đức Phật kể lại một câu chuyện như sau:

“Năm thầy Tỳ-kheo kia xét thấy chủ nhân hết lòng trọng đãi, mới cùng nhau bàn rằng: ‘Tuy đặng chủ nhân tùy nghi cúng dường mỗi ngày giàu to nhưng tính đến năm nghèo như cái năm đói rét, thì không có thể giúp cho người được giàu vui; vậy bọn ta phải ra phương tiện để tìm kiếm tiền của, dành dụm thời sau mà hưởng cái sự vui ngũ dục.’

Bàn như thế rồi, liền cùng nhau thay đổi, sai một người đi dạo trong các làng xóm, rao nói với mọi người, xướng cái lời như thế này:

‘Bốn thầy Tỳ-kheo kia, yên ở một chỗ vắng lặng giữ gìn giới cấm dút hẳn rượu thịt, không ăn hành tỏi đáng bậc phạm hạnh; tu thiện chỉ quán chứng nghiệp vô lậu; tu hành không bao lâu sẽ thành quả A-la-hán, thật là bậc Vô thượng phước điển trong thiên hạ.’

Mọi người nghe lời ấy rồi, đua nhau xúm lại mang đến đủ thứ tiền tài ẩm thực, cung kính cúng dường, như thế nhiều năm. Còn nữ nhân Đề-vi một lòng kính tin, cứ việc tùy nghi cúng dường hoan hỷ không chán. Mãn kiếp trọn đời được sanh lên cõi trời Hóa Lạc.

Còn năm vị Tỳ-kheo kia, chuyên làm việc xảo ngục, vì tâm tà trước, nên khi phước hết mạng chung, sanh vào địa ngục; tám nghìn ức kiếp chịu cái quả báo rất khổ. Tội địa ngục hết rồi phải chịu thân ngựa quý, ly my, vọng lượng, lần lữa như thế trải qua tám nghìn kiếp; tội ngựa quý hết rồi, lại chịu cái thân lục súc sanh, để đền trả của cúng dường đời trước cho chủ nhân.

Nhân duyên nghiệp báo, hoặc làm lạc đà, lừa, trâu, ngựa, tùy theo chủ nhân chỗ thọ phước gì thì thường đem sức lực để đền trả cho chủ nhân, lần lữa như thế cũng đến tám nghìn đời; tội súc sanh hết rồi tuy đặng thân người, nhưng các căn ám độn, nam cũng không phải nam, nữ cũng không phải nữ, gọi đó là Thạch nữ: Từ đây sắp về sau, trải qua trong tám nghìn năm, thường đem sức lực đền trả cho chủ nhân, đến nay chưa hết”.

Phật bảo vua rằng: “Đề-vi khi đó là hoàng hậu đầy vậy. Ông Biện Tài khi đó là Mục Liên đầy vậy. Còn năm thầy Tỳ-kheo, tức là năm người bọn Phiến-đề-la theo hầu hạ kiêu kiêu cho bà hoàng hậu hôm nay đây”.

Vua bạch Phật rằng: “Theo như lời của Đức Thế Tôn nói thì nhơn có năm người, mà nay thì chỉ thấy có bốn người kiêu kiêu còn một người nữa ở chỗ nào.

Phật bảo vua rằng: “Còn một người nữa, người ấy thường ở trong cung quét dọn cầu xí, tức là người đồ phân đó vậy”.

Hoàng hậu nghe rồi rung mình rỏ óc, ôm lòng kính sợ, liền đứng dậy làm lễ Phật, đứng hầu chấp tay mà bạch Phật rằng: “Thưa Đức Thế Tôn! Như lời của Đức Thế Tôn nói, té ra bọn Phiến-đề-la là nhân duyên thầy của con đời trước, lòng con thiết rất lo sợ, sợ là sợ phạm tội nghịch. Sở dĩ vì sao? Vì luận người là bậc thầy, thì phải cung kính đầu đội lễ bái mới phải lễ vậy. Mà nay trở lại sai kiêu kiêu không khác gì trâu ngựa. Vì nhân duyên đó nên lòng con rất lo sợ, cúi xin Phật thương xót dạy con sám hối”.

Phật bảo hoàng hậu rằng: “Bởi hoàng hậu có phước đức, vốn không có tội lỗi cơ sao nghi sợ. Chúng sanh tánh khác, hạnh nghiệp không giống nhau, làm lành thì hưởng phước, làm ác thọ tai ương. Hoàng hậu đời trước nhất tâm thanh tịnh tin ưa làm phước, nhân duyên phước đức như thế, bởi bao nhiêu đời trước sanh ra thường gặp minh sư, tin thọ lời giáo huấn, gặp lành làm lành gặp phước làm phước, cho đến ngày nay hưởng phước tự nhiên gặp Phật ra đời, là vì nhờ phước đức nhân duyên

đời trước. Lại nghe Chánh pháp như thuyết tu hành, do nhân duyên đó nên không có tội lỗi chi” [5].

Kết luận: Đừng lo nghĩ gì cả. Hãy thanh tịnh tâm ý của mình khi cúng dường Tăng bảo sẽ sản sinh phước báu vô lượng như Đề-vi hoàng hậu vậy. ■

#### Nguồn Tham Khảo:

[1], [2] và [4] *Một cuộc đời, một vầng nhật nguyệt* – tập 6, phẩm 2: Ruộng Phước- Sư Giới Đức – Minh Đức Triều Tâm Ảnh. Nhà Xuất bản Văn Học.

[3] *Tiểu Bộ - Khuddhaka Nikaya* – tập II – Thiên Cung Sự - phẩm 1.a Lâu đài Nữ giới – Chuyện thứ nhất – Lâu đài có sàng tọa (Pitha-Vimàna) – Tạng Pali- Giáo sư Trần Phương Lan dịch.

[5] *Vị tăng hữu thuyết nhân duyên*. Quyển Hạ. Hán dịch: Đời Tiêu Tế, Ngài Tam Tạng Sa-môn Thích Đàm Cảnh. Việt dịch: Hòa thượng Thích Hành Trụ. Nhà Xuất bản Tôn Giáo.

